

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 204/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Minh P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số A, Đường B, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Ngô Thị K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số I, đường số F, Tổ D, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ngày 11 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Đỗ Minh P và bà Ngô Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Minh P và bà Ngô Thị K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao trẻ Đỗ Gia Y, sinh ngày 30/8/2023 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ Đỗ Gia Y, việc cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Bà K cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông P tự nguyện nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0063745 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. H lại cho ông Đỗ Minh P 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền nêu trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi,
- Thành phố Hồ Chí Minh (giấy CNKH số 12
- đăng ký ngày 13/03/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Long Sơn